

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành chuẩn đầu ra Thạc sỹ Y tế Công cộng
của Trường Đại học Y tế công cộng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 65/2001/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y tế công cộng;

Căn cứ Quyết định số 3756/QĐ – BYT ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y tế công cộng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo Sau Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành “Chuẩn đầu ra Thạc sỹ Y tế Công cộng” của Trường Đại học Y tế công cộng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định có liên quan trước đây trái với nội dung quyết định này đều không còn hiệu lực.

Điều 3. Các ông, bà Trưởng phòng Đào tạo sau đại học, Trưởng phòng Công tác chính trị và quản lý sinh viên, Trưởng các Khoa/Viện của Trường và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *(Ký)*

Nơi nhận:

- Nhu điêu 3
- Hiệu trưởng (để BC)
- Lưu VT, SĐH



Nguyễn Thanh Hương

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG

BỘ Y TẾ

ĐẠI HỌC

CÔNG CỘNG

CHUẨN ĐẦU RA THẠC SĨ Y TẾ CÔNG CỘNG
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 161/QĐ - YTCC ngày 25. tháng 12 năm 2015
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y tế công cộng)

TT	Định hướng nghiên cứu	Định hướng ứng dụng
1.	Hiểu biết những kiến thức cốt lõi của y tế công cộng, bao gồm thống kê - dịch tễ nâng cao , sức khoẻ môi trường, khoa học hành vi, quản lý y tế và chính sách y tế.	Hiểu biết những kiến thức cốt lõi của y tế công cộng, bao gồm thống kê - dịch tễ cơ bản , sức khoẻ môi trường, khoa học hành vi, quản lý y tế và chính sách y tế.
2.	Hiểu biết các cấu phần và cấu trúc cơ bản của hệ thống y tế Việt Nam.	
3.	Tôn trọng ý kiến của cộng đồng và các bên liên quan trong phát hiện và giải quyết các vấn đề sức khỏe.	
4.	Áp dụng các kỹ năng quản lý trong lập kế hoạch và triển khai nghiên cứu .	Áp dụng các kỹ năng quản lý để quản lý đơn vị/tổ chức và giải quyết các vấn đề sức khỏe .
5.	Xây dựng và thực hiện các nghiên cứu với các thiết kế khác nhau nhằm cung cấp các bằng chứng khoa học cho các bên liên quan trong quá trình giải quyết các vấn đề sức khỏe .	Xây dựng và thực hiện các nghiên cứu với các thiết kế cơ bản nhằm cung cấp các bằng chứng khoa học ứng dụng trong giải quyết công việc của đơn vị/tổ chức .
6.	Tổng hợp và chuyển tải các kết quả nghiên cứu một cách hiệu quả tới các bên liên quan khác nhau.	Sử dụng các bằng chứng trong vận động cộng đồng và các bên liên quan, quá trình ra quyết định, xây dựng, thực thi chính sách y tế.
7.	Tham gia xây dựng và đánh giá chính sách y tế để giải quyết các vấn đề sức khỏe .	Tham gia quá trình chính sách y tế để phát triển đơn vị/tổ chức và giải quyết các vấn đề sức khỏe .
8.	Vận động cộng đồng và các bên liên quan tham gia một cách chủ động vào giải quyết các vấn đề sức khỏe dựa trên tiếp cận đa ngành.	
9.	Áp dụng hiệu quả các kỹ năng mềm (giao tiếp, ra quyết định, làm việc nhóm...) trong thực hiện công việc.	
10.	Chứng tỏ khả năng tự học cũng như khuyến khích, tạo ảnh hưởng tới đồng nghiệp trong học tập và phát triển chuyên môn liên tục.	

**CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ CHUẨN ĐẦU RA
CỦA ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU**

TT	Chuẩn đầu ra	Tiêu chí đánh giá chuẩn đầu ra
1.	<p>Hiểu biết những kiến thức cốt lõi của y tế công cộng, bao gồm thông kê-dịch tễ nâng cao, sức khoẻ môi trường, khoa học hành vi, quản lý y tế và chính sách y tế.</p>	<p>Giải thích các khái niệm và nội dung chính của sức khoẻ môi trường, khoa học hành vi, quản lý y tế và chính sách y tế</p> <p>Phân tích các giải pháp để giải quyết các vấn đề sức khỏe cộng đồng dựa trên các nguyên lý của sức khoẻ môi trường, khoa học hành vi, quản lý y tế và chính sách y tế</p> <p>Sử dụng các nguyên lý và các đo lường dịch tễ học trong đánh giá vấn đề sức khỏe và mối liên quan giữa vấn đề sức khỏe với yếu tố nguy cơ.</p> <p>(Các nguyên lý và đo lường dịch tễ học để áp dụng trong đánh giá vấn đề sức khỏe và mối liên quan, ví dụ tỷ lệ/tỷ suất mới mắc, hiện mắc, nguy cơ, tỷ số nguy cơ, tỷ số chênh, nguy cơ quy thuộc, nguy cơ quy thuộc quần thể....).</p> <p>Giải thích việc lựa chọn các biến số/chỉ số và các phương pháp thu thập, phân tích số liệu y tế nhằm cung cấp thông tin cho quá trình giải quyết các vấn đề sức khỏe.</p> <p>(Giải thích được bản chất và nguyên lý lựa chọn các biến số/chỉ số và các phương pháp thu thập, phân tích số liệu y tế, ví dụ cần thu thập thông tin trên nhóm đối tượng đích/đối tượng có nguy cơ nào, chỉ số cần phân tích để đánh giá nguy cơ trên đối tượng này là gì...).</p>
2.	<p>Hiểu biết các cấu phần cơ bản của hệ thống y tế Việt Nam.</p>	<p>Phân tích được các nội dung chính của khung hệ thống y tế Việt Nam.</p> <p>(Cung ứng dịch vụ y tế; nhân lực y tế; hệ thống thông tin y tế; tài chính y tế; dược, trang thiết bị y tế và công nghệ; quản lý và quản trị).</p> <p>Thảo luận được các nguyên tắc tổ chức hệ thống y tế Việt Nam để phân tích được nguyên tắc cơ bản của tổ chức hệ thống y tế Việt Nam.</p> <p>(Phục vụ nhân dân tốt và hiệu quả cao; Xây dựng theo hướng dự phòng chủ động và tích cực; Các cơ sở y tế xây dựng phù hợp với tình hình kinh tế địa phương; Các cơ sở y tế xây dựng phù hợp với trình độ khoa học kỹ thuật và khả năng quản lý; Đảm bảo không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ)</p> <p>Phân tích được ưu điểm và nhược điểm của mô hình tổ chức hệ thống y tế Việt Nam theo tuyến từ trung ương đến cơ sở.</p>
3.	<p>Tôn trọng ý kiến của cộng đồng và các bên liên quan trong phát hiện và giải quyết các vấn đề sức khỏe.</p>	<p>Quan tâm đến việc tạo điều kiện để cộng đồng và các bên liên quan chủ động tham gia trong phát hiện và giải quyết các vấn đề sức khỏe.</p> <p>(Mời cộng đồng tham gia các buổi họp thảo luận xác định vấn đề nghiên cứu, bàn về giải pháp can thiệp, lập kế hoạch để tổ chức nghiên cứu)</p> <p>Lắng nghe ý kiến của cộng đồng (đặc biệt là các nhóm dễ bị tổn thương) và các bên liên quan trong quá trình tổ chức nghiên cứu và giải quyết các vấn đề sức khỏe.</p> <p>(Quan tâm tới các thông tin mà cộng đồng cung cấp trong triển khai nghiên cứu và giải quyết vấn đề sức khỏe).</p> <p>Chia sẻ những đặc điểm khác biệt về vùng miền, văn hóa, các nhóm dễ bị tổn thương trong cộng đồng trong xác định và giải</p>

		quyết các vấn đề sức khỏe. (Cân nhắc những khác biệt về vùng miền, văn hóa khi đưa ra các giải pháp để giải quyết các vấn đề sức khỏe).
4.	Áp dụng các kỹ năng quản lý trong lập kế hoạch và triển khai nghiên cứu.	Xác định được các vấn đề sức khỏe ưu tiên cho nghiên cứu Xây dựng được kế hoạch nghiên cứu khả thi (Lập được bản kế hoạch nghiên cứu với đầy đủ các thông tin cần thiết: mục tiêu, hoạt động, thời gian triển khai, người chịu trách nhiệm thực hiện, người hỗ trợ/giám sát, kinh phí cho hoạt động đó, kết quả dự kiến...) Áp dụng các kỹ năng quản lý để triển khai nghiên cứu một cách hiệu quả. (Bao gồm các kỹ năng như quản lý thời gian, quản lý nhân sự, quản lý ngân sách, trao đổi thông tin với các bên liên quan trong quá trình triển khai nghiên cứu, theo dõi và kiểm soát việc thực hiện nghiên cứu, báo cáo)
5.	Xây dựng và thực hiện các nghiên cứu với các thiết kế khác nhau nhằm cung cấp các bằng chứng khoa học cho các bên liên quan trong quá trình giải quyết các vấn đề sức khỏe.	Phân biệt được ứng dụng của các thiết kế khác nhau trong việc thực hiện các nghiên cứu để giải quyết các vấn đề sức khỏe. (Phân biệt được vai trò và ứng dụng của từng loại thiết kế NC, sử dụng được nhiều loại thiết kế NC khác nhau như mô tả, phân tích, can thiệp.... đối với từng mục tiêu cung cấp bằng chứng khác nhau. Ví dụ học viên cần phân biệt NC phòng thực nghiệm/can thiệp và NC thực nghiệm/can thiệp....) Xây dựng được các đề cương nghiên cứu hoàn chỉnh để cung cấp bằng chứng khoa học nhằm giải quyết các vấn đề sức khỏe. Tổ chức thực hiện các nghiên cứu với các thiết kế khác nhau để cung cấp bằng chứng khoa học nhằm giải quyết các vấn đề sức khỏe.
		Sử dụng được các kiến thức dịch tễ, thống kê, các phương pháp thống kê nâng cao (phân tích đơn biến, đa biến, hồi quy...) trong việc phân tích và phiên giải kết quả nghiên cứu. (Sử dụng được các kiến thức dịch tễ, thống kê, các phương pháp thống kê nâng cao và kết hợp với kiến thức chuyên ngành mà học viên đang công tác – ví dụ phòng chống HIV/AIDS, phòng chống lao... – để phân tích và phiên giải kết quả NC một cách chính xác và khoa học).
6.	Tổng hợp và chuyển tải các kết quả nghiên cứu một cách hiệu quả tới các bên liên quan khác nhau.	Tổng quan được các kết quả nghiên cứu khác nhau nhằm cung cấp thông tin tổng hợp về các vấn đề sức khỏe. Tóm lược được kết quả nghiên cứu và các khuyến nghị phù hợp để chuyển tải đến các bên liên quan dưới nhiều hình thức
7.	Tham gia xây dựng và đánh giá chính sách y tế để giải quyết vấn đề sức khỏe.	Cung cấp các bằng chứng để xây dựng chính sách (bằng cách tổng hợp từ các nghiên cứu của bản thân và các nghiên cứu của đồng nghiệp liên quan để xây dựng chính sách). Tham gia thảo luận và góp ý cho các chính sách y tế. (Theo vị trí công tác mà tham gia ở các cấp độ chính sách y tế khác nhau) Tham gia thiết kế và thực hiện đánh giá chính sách y tế
8.	Vận động cộng đồng và các bên liên quan tham gia một cách chủ động vào giải	Xác định các bên liên quan có ảnh hưởng đến việc giải quyết vấn đề sức khỏe (hỗ trợ/chia sẻ nguồn lực làm nghiên cứu, phối hợp triển khai nghiên cứu...). Phân tích vai trò của các bên liên quan khi tham gia vào giải

TRUNG
UẤT
CỘNG

	quyết các vấn đề sức khỏe dựa trên tiếp cận đa ngành.	quyết vấn đề sức khỏe (<i>hỗ trợ nguồn lực làm nghiên cứu, triển khai nghiên cứu...</i>). Chủ động phối hợp với cộng đồng và các bên liên quan trong việc giải quyết vấn đề sức khỏe.
9.	Áp dụng hiệu quả các kỹ năng mềm (giao tiếp, ra quyết định, làm việc nhóm ...) trong thực hiện công việc.	Áp dụng hiệu quả các kỹ năng giao tiếp, ra quyết định và làm việc nhóm trong thực hiện công việc.
10.	Chứng tỏ khả năng tự học cũng như khuyến khích, tạo ảnh hưởng tới đồng nghiệp trong học tập và phát triển chuyên môn liên tục.	Xác định mục tiêu, nguyện vọng phát triển nghề nghiệp, nhu cầu học tập, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân. Học tập liên tục để cập nhật kiến thức, kỹ năng phù hợp và ứng dụng kiến thức, kỹ năng đã học để nâng cao chất lượng công việc. Thể hiện thái độ tích cực với những kiến nghị đề xuất, những đổi mới và những quan điểm trái chiều trong hoạt động chuyên môn. Đóng góp vào việc đào tạo nâng cao trình độ và phát triển nghề nghiệp cho đồng nghiệp. <i>(Chia sẻ kinh nghiệm với đồng nghiệp trẻ trong công việc, các lớp tập huấn, hội thảo,...)</i>

**CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ CHUẨN ĐÀU RA
CỦA ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG**

TT	Chuẩn đầu ra	Dự kiến tiêu chí đánh giá
1.	Hiểu biết những kiến thức cốt lõi của y tế công cộng, bao gồm thông kê-dịch tễ cơ bản, sức khoẻ môi trường, quản lý y tế, nâng cao sức khỏe/khoa học hành vi và chính sách y tế.	<p>Giải thích các khái niệm và nội dung chính của sức khỏe môi trường, quản lý y tế, khoa học hành vi và chính sách y tế.</p> <p>Xác định các cách tiếp cận của sức khỏe môi trường, quản lý y tế, khoa học hành vi và chính sách y tế trong giải quyết các vấn đề sức khỏe cộng đồng.</p> <p>Lựa chọn được các đo lường dịch tễ học cơ bản trong mô tả các nguy cơ sức khỏe và vấn đề sức khỏe. <i>(Hiểu và lựa chọn được các đo lường dịch tễ học cơ bản trong mô tả nguy cơ sức khỏe và vấn đề sức khỏe, ví dụ như tỷ lệ mới mắc và hiện mắc trong từng nhóm đối tượng khác nhau... Không bắt buộc học viên phán tích/đánh giá được ảnh hưởng của từng yếu tố nguy cơ đến vấn đề sức khỏe).</i></p> <p>Vận dụng được các kiến thức thống kê cơ bản trong mô tả và xem xét các thông tin/số liệu về vấn đề sức khỏe. <i>(Hiểu và vận dụng được các kiến thức về thống kê cơ bản khi cần mô tả/xem xét các thông tin về sức khỏe, ví dụ với các số liệu báo cáo hiện có, nên sử dụng trung bình hay tỷ lệ để mô tả, nếu sử dụng tỷ lệ thì mẫu số/nhóm đối tượng đích là gì....).</i></p>
2.	Hiểu biết các cấu phần cơ bản của hệ thống y tế Việt Nam.	<p>Phân tích được các nội dung chính của khung hệ thống y tế Việt Nam. <i>(Cung ứng dịch vụ y tế; nhân lực y tế; hệ thống thông tin y tế; tài chính y tế; dược, trang thiết bị y tế và công nghệ; quản lý và quản trị).</i></p> <p>Thảo luận được các nguyên tắc tổ chức hệ thống y tế Việt Nam để phân tích được nguyên tắc cơ bản của tổ chức hệ thống y tế Việt Nam. <i>(Phục vụ nhân dân tốt và hiệu quả cao; Xây dựng theo hướng dự phòng chủ động và tích cực; Các cơ sở y tế xây dựng phù hợp với tình hình kinh tế địa phương; Các cơ sở y tế xây dựng phù hợp với trình độ khoa học kỹ thuật và khả năng quản lý; Đảm bảo không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ).</i></p> <p>Phân tích được ưu điểm và nhược điểm của mô hình tổ chức hệ thống y tế Việt Nam theo tuyênt từ trung ương đến cơ sở.</p>
3.	Tôn trọng ý kiến của cộng đồng và các bên liên quan trong phát hiện và giải quyết các vấn đề sức khỏe.	<p>Quan tâm đến việc tạo điều kiện để cộng đồng và các bên liên quan chủ động tham gia trong phát hiện và giải quyết các vấn đề sức khỏe. <i>(Như mời cộng đồng tham gia các buổi họp thảo luận xác định vấn đề nghiên cứu, bàn về giải pháp can thiệp, lập kế hoạch để tổ chức nghiên cứu).</i></p> <p>Lắng nghe ý kiến của cộng đồng (đặc biệt là các nhóm dễ bị tổn thương) và các bên liên quan trong quá trình tổ chức nghiên cứu và giải quyết các vấn đề sức khỏe. <i>(Quan tâm tới các thông tin mà cộng đồng cung cấp trong triển khai nghiên cứu và giải quyết vấn đề sức khỏe).</i></p> <p>Chia sẻ những đặc điểm khác biệt về vùng miền, văn hóa, các nhóm dễ bị tổn thương trong cộng đồng trong xác định và giải quyết các vấn đề sức khỏe. <i>(Cân nhắc những khác biệt về vùng miền, văn hóa khi đưa ra các</i></p>

		<i>giải pháp để giải quyết các vấn đề sức khỏe).</i>
4.	Áp dụng các kỹ năng quản lý để quản lý tổ chức và giải quyết vấn đề sức khỏe.	<p>Lập và triển khai được một kế hoạch can thiệp nhằm giải quyết các vấn đề tồn tại trong tổ chức hoặc giải quyết các vấn đề sức khỏe ưu tiên.</p> <p>(<i>Lập kế hoạch từ dưới lên (bottom-up): xác định vấn đề ưu tiên, phân tích vấn đề, xác định nguyên nhân gốc rễ của vấn đề, xác định các giải pháp, lập kế hoạch hành động.</i>)</p> <p><i>Quản lý triển khai các hoạt động can thiệp: có kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng quản lý nhân sự, kỹ năng quản lý ngân sách, trao đổi thông tin với các bên liên quan trong quá trình triển khai can thiệp, theo dõi và kiểm soát việc thực hiện can thiệp, báo cáo).</i></p> <p>Áp dụng được các kỹ năng quản lý tổ chức (organization management) một cách hiệu quả.</p> <p>(<i>Bao gồm các kỹ năng chính như: Xây dựng được các dạng kế hoạch bao gồm kế hoạch chiến lược, kế hoạch dài hạn (3 – 5 năm), kế hoạch thường quy (năm/tháng/quý), kế hoạch đột xuất; tổ chức thực hiện công việc; lãnh đạo; điều phối và kiểm soát các nguồn lực)</i></p>
5.	Xây dựng và thực hiện các nghiên cứu với các thiết kế cơ bản nhằm cung cấp các bằng chứng khoa học ứng dụng trong giải quyết công việc của đơn vị/tổ chức.	<p>Giải thích được tầm quan trọng của nghiên cứu trong quản lý và đánh giá các vấn đề sức khỏe.</p> <p>Phân biệt được vai trò của các thiết kế nghiên cứu khác nhau trong cung cấp bằng chứng khoa học trong quản lý và giải quyết các vấn đề sức khỏe.</p> <p>(<i>Hiểu và phân biệt được vai trò các thiết kế NC khác nhau: mô tả, phân tích, can thiệp... không đi sâu vào cách thiết kế, chọn mẫu, tính toán cỡ mẫu... cho từng thiết kế</i>)</p> <p>Xây dựng được các đề cương, tổ chức thực hiện các nghiên cứu với thiết kế cơ bản (đánh giá nhanh, nghiên cứu mô tả, nghiên cứu so sánh trước-sau can thiệp), và phân tích thống kê cơ bản (phân tích mô tả và phân tích đơn biến) trong đánh giá các vấn đề liên quan đến quản lý và vấn đề sức khỏe.</p> <p>(<i>Hiểu và ứng dụng được các thiết kế mô tả cơ bản và các đánh giá nhanh, đánh giá trước-sau, và thực hiện được các phân tích mô tả, phân tích đơn biến vào đánh giá các vấn đề sức khỏe và vấn đề liên quan đến quản lý của đơn vị/tổ chức. Các phân tích nâng cao như đa biến, hồi quy không bắt buộc thực hiện được nhưng khuyến khích học viên cần biết khi nào cần để có thể đưa ra các yêu cầu cho người phân tích)</i></p>
6.	Sử dụng các bằng chứng trong quá trình ra quyết định, vận động cộng đồng và các bên liên quan, xây dựng, thực thi chính sách y tế.	<p>Tổng hợp được các bằng chứng khác nhau nhằm cung cấp thông tin về vấn đề sức khỏe.</p> <p>Sử dụng được các bằng chứng để chuyển tải đến các bên liên quan dưới nhiều hình thức.</p> <p>(<i>Viết tóm tắt chính sách, truyền thông, cộng đồng...).</i></p>
7.	Tham gia xây dựng chính sách y tế để phát triển tổ chức và giải quyết các vấn đề sức khỏe.	<p>Tham gia/Chủ trì việc xây dựng các quy trình/quy định để cải thiện hoạt động của tổ chức.</p> <p>Thuyết phục và vận động cộng đồng và các bên liên quan trong quá trình xây dựng và thực hiện chính sách.</p>

8.	<p>Vận động cộng đồng và các bên liên quan tham gia một cách chủ động vào giải quyết các vấn đề sức khỏe dựa trên tiếp cận đa ngành.</p>	<p>Xác định các bên liên quan có ảnh hưởng đến việc giải quyết vấn đề sức khỏe. <i>(Hỗ trợ nguồn lực làm nghiên cứu, triển khai nghiên cứu, triển khai các hoạt động can thiệp...).</i></p>
		<p>Thực hiện các hoạt động để thu hút sự tham gia của cộng đồng và các bên liên quan vào quá trình giải quyết vấn đề sức khỏe. <i>(Mời đại diện cộng đồng và các bên liên quan tham gia hội nghị vận động, nâng cao sức khỏe)</i></p>
		<p>Trao quyền cho cộng đồng trong việc thực hiện một số hoạt động để giải quyết vấn đề sức khỏe.</p>
9.	<p>Áp dụng hiệu quả các kỹ năng mềm (giao tiếp, ra quyết định, lãnh đạo, làm việc nhóm ...) trong thực hiện công việc.</p>	<p>Áp dụng hiệu quả các kỹ năng giao tiếp, ra quyết định, lãnh đạo và làm việc nhóm trong thực hiện công việc.</p>
10.	<p>Chứng tỏ khả năng tự học cũng như khuyến khích, tạo ảnh hưởng tới đồng nghiệp trong học tập và phát triển chuyên môn liên tục.</p>	<p>Xác định mục tiêu, nguyện vọng phát triển nghề nghiệp, nhu cầu học tập, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân. Học tập liên tục để cập nhật kiến thức, kỹ năng phù hợp và ứng dụng kiến thức, kỹ năng đã học để nâng cao chất lượng công việc. Thể hiện thái độ tích cực với những kiến nghị đề xuất, những đổi mới và những quan điểm trái chiều trong hoạt động chuyên môn. Đóng góp vào việc đào tạo nâng cao trình độ và phát triển nghề nghiệp cho đồng nghiệp. <i>(Chia sẻ kinh nghiệm với đồng nghiệp trẻ trong công việc, các lớp tập huấn, hội thảo,...)</i></p>